

Số: 67/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 08 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 153/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2026, giữa: Chị Phạm Thị An S năm 1989; số CCCD: 031189007180; địa chỉ: Số C xóm T, phường G, thành phố Hải Phòng và anh Đỗ Anh H sinh năm 1989; số CCCD: 031089010824; địa chỉ: Thôn N, xã A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị A và anh Đỗ Anh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị A và anh Đỗ Anh H thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị A và anh Đỗ Anh H có một con chung là Đỗ Hải N sinh ngày 01/7/2010. Chị Phạm Thị A trực tiếp nuôi con Đỗ Hải N cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị A và anh Đỗ Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Phạm Thị A và anh Đỗ Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phạm Thị A nhận nộp toàn bộ 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 3177 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng; trả lại chị

Phạm Thị A 150.000 đồng tại biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- UBND xã An Trường, TP Hải Phòng;
- (ĐKKH số 75, quyền 01/2010);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Dũng